

# Hai Danh Nhân Theo Chúa

Trà Lũ

Trời đã vào đông và một trận tuyết lớn đã mở màn. Ai cũng cho trận tuyết này đến sớm quá. Các cụ có biết dân Canada thường ao ước có tuyết vào ngày nào không? Thưa, vào đêm lễ Giáng Sinh. Năm nào đi lễ nửa đêm ở nhà thờ, khi ra về mà có tuyết bay bay thì dân ở đây sung sướng lắm vì cho là điềm hên cho cả năm. Năm nay làng tôi không ai đi lễ nửa đêm, vì sợ gặp cô Omicron bạn của Cô Vít đang dọa nạt mọi người. Nhưng làng tôi vẫn họp mặt ban ngày vì ai cũng đã chích đủ 3 mũi đề phòng.

Nơi họp làng là nhà cụ Chánh tiên chỉ. Các tin tức trao đổi lúc đầu vẫn là tin dịch mới đang bành trướng, tin Ông Mỹ ông Tàu và ông Nga đe dọa lẫn nhau, tin Đài Loan sẵn sàng nghênh chiến, tin thế giới đang bảo nhau tẩy chay Thế vận Hội Bắc Kinh 2022... Ông Từ Hòe báo tin chiến tranh thì nghe mãi nhàm rồi, có một loại tin mà ông hằng chờ nghe mà không hề có báo nào đài nào nói tới, đó là tin sản xuất và bán vũ khí. Không một nước nào công bố mình làm ra bao nhiêu súng đạn, bán cho bao nhiêu nước, và thu nhập bao nhiêu tiền. Các cụ để ý mà coi, không hề có nước nào nói về việc này cả, dù họ kiếm được rất rất nhiều tiền. Lý do: ai cũng hô hào hòa bình, mình cũng hô hào hòa bình, mà chả lẽ miệng hô hào mà tay thì lại sản xuất rồi bán vũ khí sao! Nước Mỹ nước Nga nước Tàu và nhiều cường quốc khác luôn im lặng và không cho giới truyền thông đụng tới việc này bao giờ.

Thấy làng yên ắng thì ông Từ Hòe biết ngay mọi người ngấy các thứ này nên ông xin không nói về các Cô Dịch và việc bán vũ khí nữa. Ông bảo chúng ta hãy nói những chuyện khác, chuyện ở ngay trước mặt, như chuyện ly trà này. Phe các bà xưa nay vẫn mê bồ chữ Từ Hòe nên xin ông nói ngay về trà. Ông cười hà hà :

- Chuyện này dễ mà, vì là chuyện lịch sử nước Mỹ mà.

Thấy phe các bà tỏ ra rất muốn nghe, ông kể ngay:

Ban đầu, đế quốc Anh khống chế cả miền bắc Mỹ Châu này, bắt mọi người uống trà và trà phải từ mẫu quốc Anh đem tới. Dân không chịu. Cơn giận của dân đã lên tới đỉnh vào năm 1773 khi 3 tàu chở 342 thùng trà từ bên Anh tới cảng Boston, dân chúng đã xông lên tàu và ném hết mọi thùng trà này xuống biển rồi tuyên bố :

- Từ nay chúng ta không thèm uống trà nữa, chúng ta sẽ uống cà phê.

Và dân chúng đều hoan nghênh ý này vì cà phê đã có sẵn từ nam Mỹ. Rồi cà phê được nhiều danh nhân cổ võ. Tổng thống Jefferson thúc dục thêm nữa:

- Cà phê là thức uống của thế giới văn minh! Tẩy chay trà là yêu nước!

Từ đó cà phê đã thay thế trà. Trà chỉ còn phát triển mạnh ở Á Châu như bên Tàu và VN chẳng hạn. Tổ tiên ta đã chỉ biết uống trà, có công thức pha trà và cách thức uống trà. Về sau cà phê có mặt ở VN là do người Pháp đem tới. Ở Mỹ này, cà phê đã xuất hiện khắp nơi. Có những câu quảng cáo về cà phê mà ai cũng nhớ, như câu của hãng cà phê Folgers: 'Đây chính là phần tốt đẹp nhất khi vừa thức dậy' (The best part of waking up). Hay như câu của hãng Maxwell House dùng lời khen của TT Roosevelt 1907 : 'Ngon tới giọt cuối cùng !' (Good to the last drop). Rồi cà phê Espresso kiểu Ý. Rồi cà phê cái nồi ngồi trên cái cốc kiểu Pháp. Rồi cà phê Starbucks hiện nay.

Cả làng vỗ tay ca ngợi sự thông thái của bác Từ Hòe. Đợi cả làng vỗ tay xong thì anh John xin góp ý:

- Nhưng khi học tiếng Anh, chúng ta cũng nên để ý tới mấy chữ này :
  - Cafeteria tuy có chữ café nhưng không phải là nơi bán cà phê mà là nơi ăn uống,
  - coffee break là thời gian giải lao chứ không phải thời gian mọi người sẽ uống cà phê.
  - ' Đi uống cà phê' trong tiếng VN, không có nghĩa là đi uống cà phê thật mà là rủ nhau ra quán nước để bàn về một chuyện nào đó, uống chỉ là cái cơ...

Anh John vừa dứt lời thì Chị Ba Biên Hòa nhắc:

- Anh hãy kể chuyện tôn vinh phái nữ của Di Tám trên anh hôm qua mà anh không đối đáp được, anh nói cho làng nghe rồi xin làng giúp đi.

Anh John được vợ gợi ý thì thích quá liền kể ngay:

- Hôm qua tôi gặp một bà Di của vợ tôi tên là Di Tám. Bà xưa là nhà giáo nay đã về hưu, mỗi lần chúng tôi ghé thăm thì bà thích lắm và hay trêu cái vốn tiếng Việt của tôi. Sở dĩ bà hay trêu là vì bà cứ nhớ câu chuyện năm xưa khi bà gặp tôi lần đầu. Bữa đó bà tới thăm, tôi muốn tỏ ra mình biết tiếng Việt nên đã kéo ghế rồi nói: Mời Di chơi ngồi ! Vợ tôi mắc cỡ quá, liền sửa ngay: Mời Di ngồi chơi! Xin lỗi Di,

nhà cháu mới học tiếng Việt nên đã nói sai nói bậy. Tôi nhớ hoài chuyện mồi Dì tám 'chơi ngồi' này. Mới đây Dì Tám có gọi điện thoại chúc mừng Giáng Sinh. Vì Dì biết tôi chăm học tiếng Việt nên đã đỡ tôi tìm được bài thơ nào ca tụng đàn ông tương đương với bài thơ ca tụng đàn bà của Cụ Nguyễn Gia Thiều trong sách Cung Oán Ngâm Khúc:

*Chìm đáy nước cá lờ đờ lặn  
Lửng da trời nhạn ngẩn ngơ sa  
Hương trời đấm nguyệt say hoa  
Tây thi mất vía, Hằng Nga giật mình*

Nghe xong bài thơ thì tôi chấp tay chịu thua ngay vì xưa nay tôi chưa hề nghe có bài thơ nào tán dương đàn ông đẹp cả. Bà Dì thấy tôi chịu thua thì thích lắm rồi hỏi tôi trong các bài tôi đang đọc tôi thích bài nào nhất. Cái này thì dễ, tôi đáp liền:

- Cháu đang đọc một bài mà cháu rất thích, đó là bài bàn về cái tương đối của cuộc đời có ngay trong chữ viết. Rồi tôi đọc:  
Chữ NHE vẫn có dấu nặng  
Chữ VỮNG vẫn có dấu ngã  
Chữ HIỂU vẫn có dấu hỏi  
Chữ NGẮN viết dài hơn chữ 'dài'  
Chữ TA 2 chữ thì chữ NÓ cũng 2 chữ  
Chữ YẾU 3 chữ thì chữ HẬN cũng 3 chữ  
Chữ CUỖI 4 chữ thì chữ KHÓC cũng 4 chữ  
Chữ BẠN BÈ 5 chữ thì chữ KẼ THÙ cũng 5 chữ  
Chữ HẠNH PHÚC 8 chữ thì BI THƯƠNG cũng 8 chữ...

Rồi tôi bàn luôn sang tiếng Anh : Trong Anh ngữ cũng giống tiếng Việt Nam về mặt này, như :

BELIEVE là tin nhưng ở giữa vẫn có chữ LIE là nói dối  
FRIEND là bạn nhưng ở phần sau vẫn có chữ END là chấm hết  
LOVER là người yêu nhưng chỉ sau chữ L có ngay chữ OVER là hết  
WIFE là người vợ nhưng ngay ở giữa là chữ IF nghĩa là có điều kiện

Dì Tám nghe tôi nói đến đây thì vỗ tay khen hay. Tôi bảo bài tôi đọc chưa xong. Bài có câu kết này: chữ viết tuy tiềm tàng nhiều nghĩa, nhưng hai chữ DAD và MOM, dù quay ngược đảo xuôi thì cha và mẹ luôn luôn là một, cha mẹ không hề thay đổi. Dì Tám khen tôi đã được đọc một bài quá hay.

Ông Từ Hòe thấy ngưng chuyện Dì Tám thì ông nhắc:

- Còn chuyện tôn sùng phái nữ anh nói ở đầu chuyện thì sao? Ngoài 4 câu thơ tôn vinh phái đẹp của Cụ Nguyễn Gia Thiều ra, còn ai tôn vinh nữa không?

Cả làng im lặng. Ông ODP liền nói:

- Không tôn vinh thì có nhiều: Người Do Thái không hề tôn vinh, người Ấn Độ không hề. Người Tàu chẳng những không hề mà còn mỉa mai: Thập nữ viết vô, nhất nam viết hữu...

Để cho không khí lễ Giáng sinh vui, ông Từ Hòe nổi máu tếu, ông xin bàn về câu nói của người Tàu này. Ông bảo câu nói 8 chữ Hán trên đây thì ai cũng hiểu là 10 cô gái không có giá bằng 1 cậu con trai. Ông bà VN mình dư hiểu câu ấy nhưng diễn nghĩa câu ấy sống động và hay hơn nhiều. Tôi đổ cả làng ông bà VN đã diễn nghĩa câu 8 chữ ấy như thế nào. Các bà đáp :

- Thì các cụ mình diễn nghĩa như ông vừa nói đó.

Ông Từ Hòe cười hà hà rồi bảo:

- Ông bà mình nói còn hay hơn nhiều, còn mạnh mẽ hơn nhiều: 100 con gái không bằng một hòn..ái con trai !

Lời dịch này hay quá chứ, phải không các cụ? Nó làm phe các bà nín khe. Lời dịch của ông bà ta làm tôi nhớ ngay tới chuyện lời dịch câu nói của ông già dê trong chuyện Tất Đền của Ngô Tất Tố. Rằng đêm đó ông già dê chủ nhà mò xuống chỗ cô tớ gái nằm. Cô tớ sợ hãi nói mình đã có chồng và là phận tôi tớ, ông già dê gạt

đi, ông bảo: Tắt đèn nhà ngói cũng như nhà tranh. Cái câu nói danh tiếng này đã trở thành danh ngôn và được nhiều người dịch sang Anh văn, như:

- *When candles are out, all cats are grey*
- *All cats are grey in the dark*

Nhưng câu sau đây của một em bán bar dịch cho lính Mỹ ở trong quán rượu đã được chấm giải nhất vì vừa đúng vừa bình dân sống động:

- *No light, number one same same number ten*

Cả làng tôi nghe xong liền phá ra cười rũ rượi..

Rồi ông Từ Hòe hỏi anh John:

- Anh có thấy mấy lời dịch này hay kinh khủng chưa?

Thấy anh John vừa gật đầu vừa vỗ tay, ông Từ Hòe xin anh nói tiếp về những cái hay của tiếng VN mà xưa nay anh vẫn ca tụng. Ông Từ Hòe đã gõ trống cửa. Anh John cười hả hê rồi nói ngay:

- Tôi thấy tiếng VN hay từ lâu rồi, càng ngày tôi càng thấy rõ hơn, nhiều hơn. Nó bắt đầu từ ngày tôi nói sai với Dì Tám câu chơi ngời với ngời chơi ở trên. Tiếng Việt có nhiều điều làm tôi mê vì trong mấy tiếng nước khác mà tôi học thì không hề có như vậy. Nhiều lắm. Ví dụ nha :
  - Nhiều chữ đôi thì một nửa là tiếng Việt một nửa là tiếng Hán như, : rối loạn, sợ hãi, đơn chiếc, thâm sâu, binh lính, in ấn...
  - Nhiều chữ đôi đảo ngược mà vẫn giữ nguyên nghĩa : nhỏ bé=bé nhỏ, thương yêu= yêu thương, gió mưa=mưa gió, yêu dấu=dấu yêu...
  - Nhiều chữ đôi mà đảo ngược thì có nghĩa khác ngay : chánh quy/quy chánh, quê nhà/nhà quê, khó chịu/chịu khó, người vợ/vợ người...
  - Lại còn kiểu nói lái nửa mới hay thần kỳ : Yêu nhiều thì ốm/ôm nhiều thì yếu, Nguyễn Y Vân/ vẫn y nguyên, Chung Vô Diệm/ chim vô dụng, lộng kiếng/liệng cống...

Nói đến đây xong thì anh John ngưng rồi anh quay vào ông Từ Hòe:

- Xưa nay tôi toàn bị bác bắt kể chuyện về cá nhân tôi, chưa hề nghe bác kể chuyện cười nào về cá nhân bác, vậy hôm nay xin bác cho nghe một chuyện vui về bác đi, chuyện nào mà bác còn nhớ.

Ông Từ Hòe bị anh John gây chuyện bất ngờ. Nhưng không sao, ông luôn có sẵn mà. Ông liền kể:

- Rằng khi ông mới từ trại tỵ nạn sang Canada do nhà thờ Cha Paolo bảo trợ, ông đã đi làm ngay. Ở Canada muốn xin được việc dễ dàng thì phải có kinh nghiệm, ông thì chỉ có kinh nghiệm đánh nhau với VC, sang đây là đất nước hòa bình nên lúc đầu ông chơi với. Mãi rồi ông cũng kiếm được việc vì ông có sức khỏe và vốn tiếng Anh. Các cụ có đoán được cái việc đầu tiên của ông Từ Hòe là gì không cơ? Thưa, lạ lắm, ở VN ông chưa hề làm. Đó là cái việc lau cửa sổ phía ngoài các nhà chọc trời, người lau sẽ phải đu giầy từ nóc nhà xuống từng tầng. Hôm đầu ông được một chàng da đen tổ trưởng huấn luyện. Tòa nhà cao 90 tầng. Ông kể: từ nóc nhà cao chót vót này nhìn xuống dưới thì ông thấy xe cộ và dân qua lại bé tí. Lau cửa được hai giờ thì ông xin lên đi đại. Chàng tổ trưởng da đen cười hì hì rồi nói nhỏ: Việc gì phải đi lên, anh cứ vạch quần tè thoải mái vào không trung, nước đại bay qua 90 tầng, chưa xuống tới đất thì nó đã tan vào không khí hết rồi. Hà hà. Nó nói đúng nhưng nghe kinh quá. Ngay hôm sau ông bỏ cái job này. Ai lại tè lên đầu thiên hạ bao giờ. Rồi sau đó ông xin được việc rửa chén ở nhà hàng.

Anh John và cả làng vỗ tay khen câu chuyện này. Cụ chánh lên tiếng xin ngưng chuyện 'lau cửa kiếng'. Cụ bảo đó là những chuyện có thực của cuộc đời. Ai tỵ nạn đến đây đều cũng trải qua, cách này hay cách khác. Mong con cháu sau này biết được những cam khổ của cha ông để chúng tiến lên, lên nữa. Canada là đất vàng, không ai là không có vàng. Nói gì đâu xa, làng ta đây này, ai muốn gì thì đều có hết.

Đến đây, cụ Chánh ngưng, cụ nhấp ngụm trà rồi bàn tiếp:

- Có lẽ lão vừa nói quá đà về tiền bạc vì thấy dân làng ta ai cũng hạnh phúc đầy tràn. Lão lại chợt nhớ tới trang sách mới đọc, nhân dịp năm mới, lão xin chia sẻ với cả làng : bài viết về 10 thứ mà tiền bạc không mua được : Sức khỏe, Tình thương, Niềm vui, Sự chính trực, Lòng tôn trọng, Nội tâm thanh tịnh, Đạo đức, Kiến thức, Trí tuệ, Giác ngộ tâm linh.

Cả làng ai cũng gật gù:

- Đúng, đúng quá!

Ông bồ chữ già ODP góp ý:

- Sống ở đời ai cũng đi tìm hạnh phúc. Ai cũng biết có Phật có Chúa là hạnh phúc. Tôi thấy nhiều bà con của tôi cứ nghĩ rằng chỉ đi chùa thì mới tìm ra Phật, tôi đã kể cho họ chuyện ngài Dương Phủ trong sách Cổ Học Tinh Hoa. Rằng một hôm ông Dương Phủ nghe bên đất Thục có ngài Võ Tế là đại sư nên đã bỏ cha mẹ già mà lên đường học đạo. Nửa đường ông gặp một lão tăng. Lão tăng mới bảo ông rằng gặp được Võ Tế chẳng bằng gặp được Phật. Ông hỏi Phật ở đâu thì lão tăng trả lời: *Người hãy quay trở về, gặp được ai mặc cái áo sắc thế này, đi đôi dép kiểu thế này thì chính là Phật đấy.* Dương Phủ nghe lời liền trở về, nhưng trên đường về thì ông không gặp một ai như thế cả. Tới nhà, đêm đã khuya, ông gõ cửa. Mẹ ông nghe tiếng ông thì mừng quá vội khoác chiếc mền và xỏ vội đôi dép ra mở cửa. Ông thấy mẹ lúc đó đúng y lời lão tăng đã tả, tức thì ông ngộ ra rằng **cha mẹ trong nhà chính là Phật, ta chẳng phải đi tìm đâu xa.**

Xong chuyện thấy Phật, ông kể sang chuyện thấy Chúa.

- Rằng có một cụ già đêm kia mơ được đi dạo với Chúa trên bờ biển. Mọi cảnh huống trong đời đều hiện ra trước mắt cụ. Cảnh nào cụ cũng thấy có 4 dấu bàn chân ghi trên cát, 2 của cụ 2 của Chúa. Đến cảnh cuối cùng đau khổ nhất khi ông nhìn bãi cát thì ông chỉ thấy dấu hai bàn chân, ông buồn bã hỏi Chúa: *Chúa hằng bảo con rằng Chúa luôn đi với con cả cuộc đời, thế mà khi nhìn lại những quá khứ đau khổ, con thấy trên bãi cát chỉ có 2 dấu chân của con, không có bàn chân của Chúa. Vậy những lúc ấy Chúa ở đâu?* Chúa liền trả lời: *Những lúc bi đát nhất trong đời con thì không những Cha đi bên con mà còn cõng con trên vai, hai vết chân con thấy là vết chân của cha, hoặc cha đang bế con trong lòng, hoặc đang cõng con trên vai...*

Viết đến đây tự nhiên tôi nhớ tới văn hào Anh Quốc Malcolm Muggeridge khi nhập đạo Chúa năm 1982. Ông viết trên tờ The Times of London những lời chân thành và cảm động này: *"Khi tôi gia nhập đạo Chúa, tôi có cảm tưởng như đã về tới quê cũ, nói lại sợi dây đã đứt, đáp lại tiếng chuông đã được đóng lên, tìm thấy được cái ghế trống đã dành cho tôi từ lâu tại bàn ăn của đại gia đình..."* Những lời này làm tôi nghĩ tới GS Vũ Quốc Thúc, một nhà văn hóa lớn của VN cuối đời sống ở Paris. Cụ đã nhập đạo Chúa khi tròn 100 tuổi vàng. Cụ vừa qua đời ở Paris ngày 26/11/2021 vừa qua. Bạn bè đều nói GS Thúc cũng có một tấm lòng giống y như văn hào Muggeridge trên đây.

Năm mới, kính chúc các cụ và gia đình luôn nhìn thấy Phật trong nhà và nhìn thấy Chúa luôn luôn ở trong lòng.

Trà Lũ